TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯM'GAR
TỈNH ĐĂKLĂK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 59 /2018/HS - ST
Ngày: 26 – 10 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯM'GAR, TỈNH ĐĂKLĂK

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền Diệu
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Bùi Thị Hà
2. Ông Phan Ngọc Lương

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Trung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CưM'gar.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar tham gia phiên tòa: Ông Trần Quốc Thắng - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 10 năm 2018 tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện CưM'gar, tỉnh ĐăkLăk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2018/TLST - HS ngày 27 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2018/QĐXXST - HS ngày 11 tháng 10 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Hoàng T** ; Tên gọi khác: T', Sinh năm 1989 tại thành phố Hà Nội;

Nơi cư trú: Thôn Thác Đá, xã EaKuêh, huyện CưM'Gar, tỉnh Đắk Lắk. Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; tiền án, tiền sự: không; con ông Nguyễn Hoàng T1, sinh năm: 1968 và bà Hán Thị H, sinh năm: 1968.

Nhân thân: Ngày 23 tháng 10 năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện CưMgar, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 tháng tù về tội " Đánh bạc"

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/6/2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện CưM'gar, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Đặng Ngọc C**; Sinh năm 1990 tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Thôn 2, xã EaTar, huyện CưM'Gar, tỉnh Đắk Lắk. Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; tiền án, tiền sự: không; con ông Đặng Thành L, sinh năm: 1963 và bà Hoàng Thị T, sinh năm: 1966. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/6/2018 đến ngày 11/8/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Nguyễn Văn P**; Sinh năm 1986 tại tỉnh Hà Tĩnh;

Nơi cư trú: 49 Tổ 5, Thôn Thác Đá, xã EaKuêh, huyện CưM'Gar, tỉnh Đắk Lắk. Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính:

Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; tiền án, tiền sự: không; con ông Nguyễn Văn N, sinh năm: 1958 và bà Nguyễn Thị T (đã chết). Có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1989, có 02 con lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh 2018.

Nhân thân: Ngày 25 tháng 9 năm 2007 bị Tòa án nhân dân huyện CưMgar xử phạt 02 năm tù về tội Cố ý gây thương tích. Ngày 17 tháng 01 năm 2009 chấp hành xong hình phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/6/2018 đến ngày 11/8/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh, có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Nguyễn Duy T**; Sinh năm 1997 tại thành phố Hà Nội;

Nơi cư trú: Thôn Thác Đá, xã EaKuêh, huyện CưM'Gar, tỉnh Đắk Lắk. Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; tiền án, tiền sự: không; con ông Nguyễn Duy N, sinh năm: 1969 và bà Trần Thị H, sinh năm: 1971. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/6/2018 đến ngày 11/8/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh, có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: **Nguyễn Hoàng Đ**; Sinh năm 1994 tại thành phố Hà Nội;

Nơi cư trú: Thôn Thác Đá, xã EaKuêh, huyện CưM'Gar, tỉnh Đắk Lắk. Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; tiền án, tiền sự: không; con ông Nguyễn Hoàng H (đã chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1973. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/6/2018 đến ngày 11/8/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh, có mặt tại phiên tòa.

6. Họ và tên: **Nguyễn Văn H**; Sinh năm 1991, tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Thôn 15, xã EaKuêh, huyện CưM'Gar, tỉnh Đắk Lắk. Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; tiền án, tiền sự: không; con ông Nguyễn Văn N, sinh năm: 1958 và bà Nguyễn Thị T (đã chết). Có vợ là Vi Thị Y, sinh năm 1990, có 01 con sinh năm 2016. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/6/2018 đến ngày 11/8/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh, có mặt tại phiên tòa.

7. Họ và tên: **Lê Văn T**; Sinh năm 1984, tại tỉnh Thanh Hóa;

Nơi ĐKHKTT: Thôn Lan Trà, xã Trúc Lâm, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa

Nơi cư trú: Thôn 15, xã EaKuêh, huyện CưM'Gar, tỉnh Đắk Lắk. Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; tiền án, tiền sự: không; con ông Lê Văn N, sinh năm: 1943 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1940. Có vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1992, có 02 con con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2018. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10 tháng 8 năm 2018 đến ngày 16 tháng 8 năm 2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1973

Trú tại: Thôn Thác Đá, xã EaKuêh, huyện CưM'Gar, tỉnh Đắk Lắk

- Anh Lê Văn T, sinh năm: 1974

Trú tại: Thôn 15, xã EaKuêh, huyện CưM'Gar, tỉnh Đắk Lắk

- Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm: 1970

Trú tại: 09 Lê Quý Đôn, Tổ dân phố 6, thị trấn Quảng Phú, huyện CưMgar, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 13/6/2018, Nguyễn Văn H, Nguyễn Hoàng T, Nguyễn Hoàng Đ, Nguyễn Duy T, Đặng Ngọc C và Lê Văn T rủ nhau đánh bài sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh liêng tại nhà của bà Nguyễn Thị Thanh T cho gia đình Nguyễn Văn H ở nhờ tại thôn 15, xã EaKuêh, huyện CưM'gar. Tại đây, Nguyễn Văn H chuẩn bị 01 bộ bài Tây 52 lá, 01 chiếc chiếu nhựa làm dụng cụ phục vụ cho việc đánh bạc. Trước khi chơi H quy định tiền sàn (tiền nước) 10.000 đồng, mỗi lần tố không quá 20.000 đồng, thu xâu mỗi ván thắng 10.000 đồng. Sau đó, Nguyễn Văn H, Nguyễn Hoàng T, Nguyễn Hoàng Đ, Nguyễn Duy T, Đặng Ngọc C và Lê Văn T ngồi chơi đánh bạc. Cách thức đánh bạc như sau: Trước khi chia bài mỗi người bỏ ra một số tiền bằng nhau gọi là tiền sàn (tiền nước) rồi người chơi sử dụng bộ bài Tây 52 lá, chia cho mỗi người ba lá bài. Sau đó người chơi sẽ lựa chọn như sau: Úp bài nếu thấy bài của mình không thắng được những người còn lại thì người chơi sẽ bị mất 10.000 tiền cược ban đầu và kết thúc ván bài đó. Người nào theo thì đặt đúng bằng số tiền của người cược trên đặt. Người nào tố thì đặt thêm tiền cược cao hơn những người cửa trên đã đặt. Sau khi mọi người đặt tiền cược xong thì ngửa bài, người nào có 03 lá bài giá trị cao nhất thì thắng ăn hết số tiền nước và tiền tố. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày có thêm Nguyễn Văn P vào tham gia chơi cùng. Lúc này có chị Vi Thị Y, sinh năm 1990, trú tại thôn 15, xã EaKuêh, huyện CưM'gar, tỉnh Đắk Lắk (là vợ của H) ngồi xem, không tham gia đánh bạc.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày khi Nguyễn Văn H , Nguyễn Hoàng T, Nguyễn Hoàng Đ, Nguyễn Duy T, Đặng Ngọc C, Nguyễn Văn P, Lê Văn T đang ngồi đánh bạc thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CưM'gar bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc số tiền 7.540.000 đồng *(Bảy triệu năm trăm bốn mươi ngàn đồng)*, dụng cụ đánh bạc. Còn Lê Văn T bỏ chạy thoát. Đến ngày 10/8/2018 Lê Văn T ra đầu thú tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CưM'gar.

Tại bản cáo trạng số: 62/KT -VKS ngày 25 tháng 9 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar đã truy tố các bị cáo Nguyễn Hoàng T, Đặng Ngọc C, Nguyễn Văn P, Nguyễn Duy T, Nguyễn Hoàng Đ, Nguyễn Văn H, Lê Văn T về tội "*Đánh bạc*" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như nội dung cáo trạng và đưa ra các tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hoàng T, Đặng Ngọc C, Nguyễn Văn P, Nguyễn Duy T, Nguyễn Hoàng Đ, Nguyễn Văn H, Lê Văn T về tội "*Đánh bạc*" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T từ 09 đến 12 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1 Điều 51 khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự 2015:

Xử phạt bị cáo Đặng Ngọc C từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P từ 06 đến 09 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1 Điều 51 khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn D Tới từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1 Điều 51 khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Đoàn từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1,2 Điều 51 khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1,2 Điều 51, khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự 2015:

Xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Đối với căn nhà Nguyễn Văn H và các bị cáo đánh bạc ở Thôn 15, xã EaKuêh, huyện CưMgar, tỉnh Đắk Lắk của bà Nguyễn Thị Thanh T cho gia đình bị cáo H ở nhờ từ năm 2015. Bà T không biết việc H sử dụng căn nhà này vào việc đánh bạc nên không đề cập để xử lý.

Các bị cáo không có ý kiến đối đáp tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ phần hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện CưM'gar, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi của mình đã thực hiện. Khoảng 13 giờ ngày 13/6/2018, Nguyễn Văn H, Nguyễn Hoàng T, Nguyễn

Hoàng Đ, Nguyễn Duy T, Đặng Ngọc C và Lê Văn T rủ nhau đánh bài sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh liêng tại nhà của bà Nguyễn Thị Thanh T cho gia đình Nguyễn Văn H ở nhờ tại thôn 15, xã EaKuêh, huyện CưM'gar. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày có thêm Nguyễn Văn P vào tham gia chơi cùng. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày khi tất cả các bị cáo đang tham gia đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền thì bị Công an huyện CưM'gar bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc số tiền 7.540.000 đồng *(Bảy triệu năm trăm bốn mươi ngàn đồng)*, dụng cụ đánh bạc, thu trên người của Nguyễn Hoàng Đ 1.400.000 đồng. Còn Lê Văn T bỏ chạy thoát. Đến ngày 10/8/2018 Lê Văn T ra đầu thú tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CưM'gar.

Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với cáo trạng, phù hợp với lời khai của người làm chứng, cũng như các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Hoàng T, Đặng Ngọc C, Nguyễn Văn P, Nguyễn Duy T, Nguyễn Hoàng Đ, Nguyễn Văn H, Lê Văn T đã phạm vào tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh truy tố, mức hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo là có căn cứ phù hợp với pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu nhiều mặt tới cuộc sống bình thường của gia đình các bị cáo, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an của địa phương, do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã gây ra.

Các bị cáo là người có đủ năng lực hành vi và nhận thức. Các bị cáo đều biết được rằng đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật là vi phạm pháp luật, là tệ nạn xã hội mà Nhà nước nghiêm cấm. Song do ý thức coi thường pháp luật, thói tham lam tư lợi, muốn kiếm tiền bằng con đường bất chính nên các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Trong vụ án này các bị cáo đã cùng thực hiện tội phạm, tuy nhiên tính chất, vai trò, mức độ tham gia của từng bị cáo có khác nhau, do đó cần phân tích, đánh giá để áp dụng mức hình phạt đối với từng bị cáo cho phù hợp.

Đối với bị cáo Nguyễn Hoàng T và bị cáo P được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Đối với các bị cáo Đặng Ngọc C, Nguyễn Duy T, Nguyễn Hoàng Đ, Nguyễn Văn H, Lê Văn T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s Điều 51 Bộ luật hình sự: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Riêng bị cáo Lê Văn T ngày 10/8/2018 đầu thú tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CưMgar, bị cáo P và bị cáo H thuộc trường hợp gia đình có công với cách mạng có bố đẻ trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế sau ngày 30/4/1975 nên các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Hoàng T ngày 04/4/2018 có hành vi đánh bạc tại xã EaKuêh, ngày 14 tháng 4 năm 2018 bị áp dụng biện pháp ngăn chăn cấm đi khỏi nơi cư trú, trong thời gian điều tra vụ án ngày 13/6/2018 bị cáo tiếp tục phạm tội đánh bạc với số tiền 2.830.000 đồng và bị bắt quả tang nên bị cáo phải chịu hình phạt nghiêm khắc hơn các bị cáo khác.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn P năm 2007 bị Tòa án nhân dân huyện CưMgar xử phạt 02 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích, đến ngày 17 tháng 01 năm 2009 chấp hành xong hình phạt, số tiền đánh bạc của bị cáo là 930.000 đồng nên hình phạt đối với bị cáo cao hơn các bị cáo khác.

Đối với bị cáo Đ đánh bạc với số tiền 2.430.000 đồng, bị cáo H đánh bạc với số tiền 930.000 đồng bị cáo T và bị cáo T đánh bạc mỗi bị cáo với số tiền 630.000 đồng, bị cáo C đánh bạc với số tiền 560.000 đồng nên mức hình phạt của bị cáo Đ sẽ thấp hơn bị cáo T và cao hơn các bị cáo còn lại.

Với tính chất mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy phải cách ly bị cáo Nguyễn Hoàng T, Nguyễn Văn P ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe đối với các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Đối với các bị cáo Nguyễn Văn H, Lê Văn T, Nguyễn Duy T, Đặng Ngọc C, Nguyễn Hoàng Đ xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng chế định miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện để các bị cáo cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình là phù hợp.

Về xử lý vật chứng: Đối với công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội và số tiền thu lợi bất chính của các bị cáo từ việc phạm tội cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước cụ thể như sau: Số tiền tang vật 7.540.000 đồng là tiền thu trên chiếu bạc; Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 1.400.000 đồng bị cáo Nguyễn Hoàng Đ sử dụng vào việc đánh bạc; Đối với công cụ, phương tiện phạm tội không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy gồm 01 bộ bài Tây 52 lá, 01 chiếc chiếu nhựa (như biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/9/2018) là phù hợp với quy định tại khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Đối với những tài sản không liên quan đến việc đánh bạc cần trả lại: Trả lại cho Nguyễn Hoàng Đ số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) vì số tiền trên không sử dụng để đánh bạc; Đối với những tài sản không liên quan đến việc đánh bạc, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CưMgar đã trả xe mô tô biển kiểm soát 47K3 - 7141 cho ông Lê Văn T; Xe mô tô 47R3 - 6029 cho bà Nguyễn Thị M là các chủ sở hữu. Xét việc trao trả trên phù hợp với pháp luật cần chấp nhận.

Đối với căn nhà của bà Nguyễn Thị Thanh T các bị cáo sử dụng để đánh bạc, bà T không biết nên không đề cập để xử lý là phù hợp. Đối với Vi Thị Y là vợ của bị cáo H không tham gia đánh bạc nên không đề cập để xử lý.

[5] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm đ, khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định

về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo Đặng Ngọc C được miễn án phí hình sự sơ thẩm do thuộc đối tượng hộ nghèo có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. ***Tuyên bố:*** Các bị cáo Nguyễn Hoàng T, Đặng Ngọc C, Nguyễn Văn P, Nguyễn Duy T, Nguyễn Hoàng Đ, Nguyễn Văn H, Lê Văn T phạm tội "Đánh bạc"

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T 10 (mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/6/2018.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự 2015:

Xử phạt bị cáo Đặng Ngọc C 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 07 (bảy) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian bị tạm giam từ ngày 13/6/2018 đến ngày 11/8/2018.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Đ 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (một) năm 08 (tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1,2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự 2015:

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Hoàng Đ, Nguyễn Văn H, Lê Văn T, Nguyễn Duy T cho Ủy ban nhân dân xã EaKuêh, huyện CưMgar, tỉnh Đắk Lắk; giao bị cáo Đặng Ngọc C Ủy ban nhân dân xã EaTar, huyện CưMgar, tỉnh Đắk Lắk nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú được áp dụng theo khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 7.540.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc là số tiền mà các bị cáo dùng vào đánh bạc; của bị cáo Nguyễn Hoàng Đ 1.400.000 đồng là tiền bị cáo dùng để đánh bạc thu giữ trên người của bị cáo).

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 lá, 01 chiếu nhựa. (Hiện vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện CưM'gar có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/9/2018)

Hoàn trả cho Nguyễn Hoàng Đ số tiền 3.000.000 đồng

Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CưMgar đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát 47K3 - 7141 cho ông Lê Văn T; Xe mô tô 47R3 - 6029 cho bà Nguyễn Thị M là các chủ sở hữu hợp pháp.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm đ, khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Hoàng T, Nguyễn Văn P, Nguyễn Duy T, Nguyễn Hoàng Đ, Nguyễn Văn H, Lê Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Đặng Ngọc C được miễn án phí hình sự sơ thẩm

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *VKS tỉnh; TA tỉnh ĐakLak ;*
- *Sở Tư pháp ĐakLak;*
- *Vụ giám đốc kiểm tra I;*
- *VKS huyện CưM'gar;*
- *CA huyện CưM'gar;*
- *Thi hành án dân sự;*
- *Thi hành án HS ;*
- *Bị cáo; người liên quan;*
- *Lưu văn thư; hồ sơ.*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Huyền Diệu